

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2019/HS-ST

Ngày: 11/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Diện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hưng

Ông Nguyễn Văn Trước

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Cẩm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa:

Ông Hồ Tuấn Huy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 4 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Nhan Lực V, sinh năm 1999 tại tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: số 93B/7 ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nhan Đ và bà Huỳnh Mỹ L; chưa có vợ con; tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 29/10/2018 Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

+ Ngày 11/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

2/ Trần Tuấn T, Sinh ngày 10 tháng 3 năm 2000 tại Vĩnh Long; trú tại: ấp P, xã N, huyện C, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tuấn K,

sinh năm 1978 và bà Trần Thị T2, sinh năm: 1978; chưa có vợ con; Anh chị em ruột: có 02 người (Lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2018); Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 10/11/2018, cùng với Nhan Lực V thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 29/11/2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ khởi tố vụ án, khởi tố bị can và được tại ngoại điều tra.

- Ngày 09/01/2019, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long khởi tố vụ án, khởi tố bị can và lệnh tạm giam về hành vi Cướp giật tài sản.

Bị cáo có mặt.

* *Bị hại:* Nguyễn Phước H, sinh năm 1973

Địa chỉ: số 32 Khóm 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Nguyễn Võ Anh T3, sinh năm 1973

Địa chỉ: 61/68 MT, khóm 3, phường 3, thành phố E, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 10/11/2018, Nhan Lực V gặp Trần Thanh N, sinh năm 1992, Lê Thanh T4, sinh năm 1999 cùng ngụ ấp G, xã K, huyện C, tỉnh Vĩnh Long và Trần Tuấn T tại phòng trọ số 09 của ông Huỳnh Yên V tại ấp P, xã N, huyện C, tỉnh Vĩnh Long do ông Nguyễn Võ Anh T3 thuê. V rủ N, T4 và T đi tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài thì chỉ mình T đồng ý. V và T lấy 01 cây kềm, 01 đèn pin, 01 ba lô có sẵn trong phòng trọ sau đó cùng T đi khỏi phòng trọ tìm nơi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ cùng ngày, V và T đi bộ đến đoạn đường thuộc ấp Long Thuận, xã Long Phước, huyện Long Hồ thì V phát hiện quán café của anh Nguyễn Phước H, sinh năm 1973 ngụ số 32, khóm 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Vĩnh Long không có người trông giữ nên nảy sinh ý định cùng T đột nhập vào trong tìm tài sản. V đến vị trí cửa rào dùng kềm mang theo phá ổ khóa sau đó mở cửa đi vào trong. V phát hiện xe máy loại Max hiệu ASYW biển số kiểm soát 64FC - 2847 và 01 tủ kính chứa nhiều loại nước uống đóng chai. V kêu T lấy ba lô mang theo lấy nước uống đóng chai riêng V dẫn xe ra ngoài. T lấy 02 chai Trà Xanh, 12 chai Sting, 05 chai Ô Long Tea, 07 chai C2 bỏ vào giỏ xách đem ra ngoài lên xe cho V điều khiển xe chở về phòng trọ. Khi về đến phòng trọ, V kêu T, T4 và N thay đổi kết cấu của xe để tránh bị phát hiện đồng thời sử dụng 01 chai Trà Xanh, 01 chai Sting. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, T điều khiển xe

lưu thông trên Quốc lộ 53 thì bị anh H phát hiện truy đuổi đồng thời trình báo Công an. Qua làm việc, V và T thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Theo kết luận số 143/HĐ ngày 10/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long Hồ thì 02 chai Trà Xanh, 12 chai Sting, 05 chai Ô Long Tea, 07 chai C2 và xe máy loại Max hiệu ASYW biển số kiểm soát 64FC - 2847 có tổng trị giá là 2.346.000đ (*Hai triệu, ba trăm bốn mươi sáu ngàn đồng*).

Trong quá trình điều tra Nhan Lực V, Trần Tuấn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ đã thu hồi lại 02 chai Trà Xanh (01 chai đã sử dụng), 12 chai Sting (01 chai đã sử dụng), 05 chai Ô long Tea, 07 chai C2 và xe máy biển số kiểm soát 64FC - 2847 và đã tiến hành trả cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Đối với Trần Thanh N và Lê Thanh T4 đã rời bỏ địa phương chưa lấy được lời khai, khi làm việc được xác định có yếu tố tội phạm sẽ tiến hành điều tra, xử lý sau.

* Tại phiên tòa:

- Bị hại Nguyễn Phước H trình bày: sáng ngày 10/11/2018 sau khi thức dậy thì anh phát hiện mất một số tài sản gồm: 01 xe máy loại Max hiệu ASYW biển số kiểm soát 64FC - 2847 và 02 chai Trà Xanh, 12 chai Sting, 05 chai Ô Long Tea, 07 chai C2. Sau đó anh đi chợ thì phát hiện chính bị cáo T là người điều khiển xe của anh chạy trên đường, anh đuổi theo đến Nhà trọ V và báo Công an huyện Long Hồ bắt giữ hai bị cáo sau đó. Nay anh đã nhận lại tài sản xong nên về trách nhiệm dân sự anh không yêu cầu giải quyết. Về hình phạt thì anh đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Võ Anh T3 vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ làm việc với Công an phường 3, thành phố Vĩnh Long kết quả thể hiện Nguyễn Võ Anh T3, sinh năm 1973 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 61/68 MT, khóm 3, phường 3 Thành phố D nhưng hiện tại anh T3 không có mặt tại nơi cư trú, chính quyền địa phương cũng không biết anh T3 đi đâu và làm gì (Bút lục số 90)

Tại cáo trạng số 18/CT-VKSLH ngày 14/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ và tại phiên tòa sơ thẩm Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nhan Lực V và bị cáo Trần Tuấn T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đồng thời nêu tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo T còn áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Theo đó đề nghị Hội đồng xét xử như sau: Tuyên bố bị cáo Nhan Lực V và bị cáo Trần Tuấn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Nhan Lực V và Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Trần Tuấn T. Xử phạt bị cáo Nhan Lực V từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt. Xử phạt bị cáo Trần Tuấn T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản xong không yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 ba lô màu đỏ đen, 01 cây kiếm bằng kim loại có cán nhựa màu đỏ đen, 01 thùng bia sài gòn màu xanh, bằng giấy (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long)

Về án phí: Buộc hai bị cáo Nhan Lực V và Trần Tuấn T nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nhan Lực V và bị cáo Trần Tuấn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 18/CT/ VKSLH ngày 14/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đã truy tố. Các bị cáo khẳng định những lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, cả hai bị cáo không ai bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho các bị cáo. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự, lời khai của người bị hại...

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận đây là vụ án: trộm cắp tài sản, xảy ra vào lúc 01 giờ ngày 10/11/2018, V và T đi bộ đến đoạn đường thuộc ấp P, xã N, huyện C thì V phát hiện quán café của anh Nguyễn Phước H, sinh năm 1973 ngụ số 32, khóm 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Vĩnh Long không có người trông giữ, các bị cáo đã lén lúc đột nhập vào nhà và lấy trộm 01 xe máy loại Max hiệu ASYW biển số

kiểm soát 64FC - 2847 và 02 chai Trà Xanh, 12 chai Sting, 05 chai Ô Long Tea, 07 chai C2 có tổng trị giá là 2.346.000đ, sau đó bị phát hiện, bị bắt.

Vì vậy, Cáo trạng số 18/CT-VKSLH ngày 14/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố bị cáo Nhan Lực V và bị cáo Trần Tuấn T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, làm hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo đều là thanh niên có đủ sức khỏe để lao động tạo ra nguồn thu nhập chính đáng cho bản thân, nhưng với bản chất lười lao động, các bị cáo luôn tìm cơ hội để trộm cắp tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân. Các bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hiện nay, tình hình tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn đang diễn biến theo chiều hướng phức tạp nên cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc.

Trong vụ án có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, mức độ tham gia vào việc thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo là khác nhau, trong đó bị cáo V là người chủ động rủ rê bị cáo T cùng thực hiện tội phạm. Vì vậy, mức hình phạt được áp dụng đối với bị cáo V phải cao hơn bị cáo T là có cơ sở.

Tuy các bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 nhưng cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu; Đối với bị cáo V, ngày 29/10/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, trong thời gian chờ chấp hành hình phạt lại tiếp tục phạm tội; còn bị cáo T sau khi cùng bị cáo V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ khởi tố cho tại ngoại, lại tiếp tục thực hiện hành vi cướp giật tài sản đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long khởi tố vụ án, khởi tố bị can và lệnh tạm giam chờ truy tố, xét xử nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo T còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về vật chứng: 01 ba lô màu đỏ đen, 01 cây kiếm bằng kim loại có cán nhựa màu đỏ đen, 01 thùng bia sài gòn màu xanh, bằng giấy. Các bị cáo đều thừa

nhận đây là tài sản của anh Nguyễn Võ Anh T3. Mặc dù Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ chưa làm việc được với anh T3 nhưng xét đây là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, riêng thùng bia sài gòn màu xanh bằng giấy là vật dùng để đựng các tài sản (chai nước) sau khi phạm tội; tất cả các tài sản trên đều không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản xong và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết

[6] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Nhan Lực V phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Trần Tuấn T nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nhan Lực V và bị cáo Trần Tuấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nhan Lực V. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Tuấn T

phạt:

- Bị cáo Nhan Lực V mức án 01 (một) năm tù
Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.
- Bị cáo Trần Tuấn T mức án 06 (sáu) tháng tù
Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt

[2] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ba lô màu đỏ đen, 01 cây kiếm bằng kim loại có cán nhựa màu đỏ đen, 01 thùng bia sài gòn màu xanh, bằng giấy (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long)

[3] Về án phí: Bị cáo Nhan Lực V phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Trần Tuấn T nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS cùng cấp;
- Chi cục THADS HLH;
- Công an HLH + Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Diện